

Bản án số: 67/2018/HNGĐ-ST

Ngày 20 tháng 9 năm 2018

V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM - TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Thành

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Hoàng Quang Thanh

2/ Bà Nguyễn Thị Hương Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ - Thư ký tòa án nhân dân huyện Cam Lâm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm tham gia phiên tòa: (không có).

Ngày 20/9/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 187/2018/TLST- HNGĐ ngày 28/5/2018 về việc “ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 20/8/2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Út H, sinh năm: 1978; Địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa. (có mặt)

Bị đơn: Anh Huỳnh Hải T, sinh năm 1974; Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trần Thị Út H trình bày:

Về yêu cầu ly hôn: Chị H và anh T tự nguyện chung sống với nhau năm 1996; có đăng ký kết hôn năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã C và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 45/2014, quyển số 01, ngày 10/11/2014. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc; đến năm 2012 anh T có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác chị H có khuyên nhủ nhiều lần nhưng anh T không từ bỏ; sự việc đó khiến chị H trầm cảm nặng. Từ đó, cuộc sống giữa vợ chồng không có tiếng nói chung, không tôn trọng nhau. Hiện tại, chị H và anh T đã ly thân. Vì vậy, chị H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh T.

Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Chị H và anh T có 03 con chung là Huỳnh Đức T, sinh ngày 01/02/1997; Huỳnh Thuận T, sinh ngày 04/11/2000; Huỳnh Lượng T, sinh ngày 02/11/2009, các con đang sống chung với anh T, không có nhược điểm về thể chất và tinh thần, cháu Huỳnh Đức T đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn chị H yêu cầu được nuôi cháu Huỳnh Lượng T, giao cháu Huỳnh Thuận T cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, chị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con .

Về chia tài sản khi ly hôn: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Huỳnh Hải T trình bày:

Về yêu cầu ly hôn: Thời gian chung sống và đăng ký kết hôn giữa anh T và chị H đúng như chị H trình bày. Năm 2012, anh T có mắc sai lầm khiến chị H buồn, nhưng sau đó vợ chồng đã tự hòa giải và chung sống hạnh phúc. Đến tháng 3/2018 chị H bị trầm cảm phải điều trị tại bệnh viện D, huyện Diên Khánh. Chị H yêu cầu ly hôn anh T không đồng ý vì vẫn còn yêu thương vợ con và gia đình.

Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: anh T và chị H có 03 con chung là Huỳnh Đức T, sinh ngày 01/02/1997; Huỳnh Thuận T, sinh ngày 04/11/2000; Huỳnh Lượng T, sinh ngày 02/11/2009, các con đang sống chung với anh T, không có nhược điểm về thể chất và tinh thần, cháu Huỳnh Đức T đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn anh T yêu cầu được nuôi 02 con chung là Huỳnh Lượng T và Huỳnh Thuận T, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản khi ly hôn: anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp về ly hôn, nuôi con, cấp dưỡng nuôi con và chia tài sản khi ly hôn giữa chị Trần Thị Út H và anh Huỳnh Hải T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Huỳnh Hải T vắng mặt tại phiên tòa ngày 20/9/2018, nhưng đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về yêu cầu ly hôn: Chị H và anh T tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 45/2014, quyền số 01, ngày 10/11/2014; đây là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống giữa chị H và anh T phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không thật sự tin tưởng, yêu thương nhau. Anh T không đồng ý ly hôn vì cho rằng vẫn còn yêu thương chị H nhưng tại các phiên hòa giải anh T đều vắng mặt, chứng tỏ anh T không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Chị H xác định không còn tình cảm với anh T. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh T là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, chị H được ly hôn với anh T.

[3] Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Chị H và anh T có 03 con chung là Huỳnh Đức T, sinh ngày 01/02/1997; Huỳnh Thuận T, sinh ngày 04/11/2000; Huỳnh Lượng T, sinh ngày 02/11/2009. Cháu Đức T, sinh năm 1997 đã trưởng thành và không có nhược điểm về thể chất, tinh thần nên Hội đồng xét xử không xét. Anh T yêu cầu được nuôi cháu Thuận T và Lượng T; chị H yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Lượng T, giao cháu Thuận T cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; chị H và anh T đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của chị H phù hợp với nguyện vọng cháu Lượng T và cháu Thuận T nên chấp nhận giao cháu Lượng T cho chị H nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Thuận T cho anh T nuôi dưỡng, giáo dục.

[4] Về chia tài sản khi ly hôn: chị H và anh T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, chị Trần Thị Út H được ly hôn với anh Huỳnh Hải T.

2. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Giao cháu Huỳnh Lượng T, sinh ngày 02/11/2009 cho chị Trần Thị Út H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Huỳnh Thuận T, sinh ngày 04/11/2000 cho anh Huỳnh Hải T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị H, anh T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. Về chia tài sản khi ly hôn: Chị Trần Thị Út H và anh Huỳnh Hải T không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Trần Thị Út H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0004306 ngày 28/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lâm, chị H đã nộp đủ án phí án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

5. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- VKSND huyện Cam Lâm;
- Chi cục THADS huyện Cam Lâm;
- UBND xã C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trung Thành